

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 111/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 22

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1191/NQ-UBTVQH15 ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Công văn số 6417/BYT-KHTC ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn phương pháp định giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Công văn số 4167/BHXX-CSYT ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc thực hiện Thông tư số 21/2024/TT-BYT quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Xét Tờ trình số 435/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

Nghị quyết này quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

1. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang quy định tại Phụ lục 01.

2. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang quy định tại Phụ lục 02.

3. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Bắc Giang quy định tại Phụ lục 03.

4. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Phổi Bắc Giang quy định tại Phụ lục 04.

5. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bắc Giang quy định tại Phụ lục 05.

6. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang quy định tại Phụ lục 06.

7. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang quy định tại Phụ lục 07.

8. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang quy định tại Phụ lục 08.

9. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Giang quy định tại Phụ lục 09.

10. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Phòng khám đa khoa giao thông vận tải Bắc Giang quy định tại Phụ lục 10.

11. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang quy định tại Phụ lục 11.

12. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế huyện Sơn Động và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 12.

13. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 13.

14. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế huyện Lục Nam và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 14.

15. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 15.

16. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế thị xã Việt Yên và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 16.

17. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 17.

18. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế huyện Tân Yên và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 18.

19. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế huyện Yên Thế, Phòng khám đa khoa khu vực Mỏ Trạng và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 19.

20. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang và các trạm y tế trực thuộc quy định tại Phụ lục 20.

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với người bệnh đang điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 (thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực) và ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực: tiếp tục được áp dụng mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của cấp có thẩm quyền trước thời điểm thực hiện mức giá theo quy định tại Nghị quyết này cho đến khi ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú.

Điều 3. Điều khoản thi hành

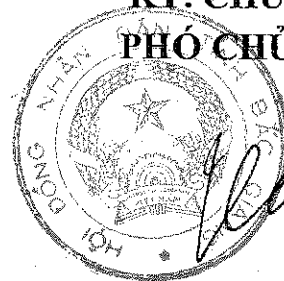
Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa XIX, Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIX;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Thường trực huyện ủy, thị ủy, thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Thị Hương Thành